

Vũng Tàu, ngày 18 tháng 12 năm 2019.

Số: 114 /QĐ-CN

QUYẾT ĐỊNH

V/v Áp dụng hóa đơn điện tử lắp đặt và các dịch vụ khác

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BÀ RỊA – VŨNG TÀU

Căn cứ Thông tư số 32/2011/TT- BTC ngày 14/03/2011 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn khởi tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

Căn cứ vào chức năng và quyền hạn của Tổng giám đốc;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế Toán:

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Áp dụng hóa đơn điện tử (lắp đặt và các dịch vụ khác) trong toàn Công ty CP Cấp Nước Bà Rịa – Vũng Tàu kể từ ngày 01/01/2020 trên cơ sở hệ thống phần mềm và thiết bị như sau:

1. Phần mềm hóa đơn điện tử cấp nước của Công ty CP Cấp Nước Bà Rịa – Vũng Tàu được cấp bản quyền tại Cục Bản Quyền Tác Giả ngày 21/12/2016
2. Thiết bị bao gồm: 02 sever lưu trữ hóa đơn điện tử, 01 Sever Web chăm sóc khách hàng, USB token.

Chi nhánh Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông – Trung tâm hỗ trợ bán hàng miền nam (VDC) là nhà cung cấp dịch vụ chứng thư số cho Công ty CP Cấp Nước BR-VT, thực hiện mã hóa thông tin, dữ liệu để tạo ra chữ ký số trên hóa đơn điện tử bằng thiết bị USB Token.

Điều 2: Mẫu các loại hóa đơn điện tử và mục đích sử dụng của mỗi loại hóa đơn:

- Hóa đơn GTGT (lắp đặt và khác) điện tử: là tập hợp các thông điệp dữ liệu điện tử về bán hàng hóa và cung ứng dịch vụ được Công ty Cp Cấp Nước BR –VT khởi tạo, lập, gửi, nhận, lưu trữ quản lý bằng phương tiện điện tử.



- + Mẫu hóa đơn : **01GTKT0/002**,
- + Ký hiệu hóa đơn: gồm 6 ký tự, trong đó: 2 chữ đầu phân biệt các ký hiệu hóa đơn là: **CN**, 2 ký tự thể hiện năm tạo hóa đơn và ký tự cuối thể hiện hình thức tạo hóa đơn là: **E**
- Hóa đơn GTGT chuyển đổi từ hóa đơn điện tử: là loại hóa đơn giấy được chuyển đổi từ hóa đơn điện tử sang đảm bảo tính toàn vẹn của thông tin trên hóa đơn nguồn, có ký hiệu riêng xác nhận đã được chuyển đổi và chữ ký, họ tên của người thực hiện chuyển đổi chứng từ điện tử (*Phụ lục đính kèm*)

Hóa đơn điện tử là chứng từ pháp lý do bên cung cấp lập, xuất cho các tổ chức, cá nhân mua hàng hóa, dịch vụ của bên cung cấp, là cơ sở để bên mua thanh toán tiền cho bên cung cấp và bên cung cấp thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà Nước.

Khách hàng nhận hóa đơn điện tử tương ứng tại website chăm sóc khách hàng của công ty: www.bwaco.com.vn

Điều 3: Quy trình khởi tạo, lập, luân chuyển và lưu trữ dữ liệu hóa đơn điện tử:

Hóa đơn điện tử được khởi tạo bằng việc định dạng cho hóa đơn, thiết lập đầy đủ các thông tin của bên cung cấp nước, loại hóa đơn, ký hiệu hóa đơn, số hóa đơn, định dạng truyền – nhận và lưu trữ hóa đơn. Công ty sẽ thực hiện lập hóa đơn điện tử tại hệ thống quản lý thông tin khách hàng, ký điện tử trên hóa đơn và truyền trực tiếp đến khách hàng sử dụng nước theo phương thức truyền nhận hóa đơn điện tử đã thỏa thuận giữa Công ty và khách hàng. Hóa đơn điện tử đã lập được lưu trữ dưới dạng thông điệp dữ liệu mà nội dung có thể truy cập và sử dụng để tham chiếu khi cần thiết, được lưu trữ theo một cách thức nhất định cho phép xác định nguồn gốc khởi tạo, ngày giờ gửi hoặc nhận hóa đơn điện tử.

Điều 4: Trách nhiệm của từng bộ phận trực thuộc liên quan việc khởi tạo, lập, xử lý, luân chuyển và lưu trữ dữ liệu hóa đơn điện tử:

- **Bộ phận kế toán các đơn vị:** Chịu trách nhiệm trong việc khởi tạo, lập, xử lý hóa đơn điện tử, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của những thông tin, thông số trên hóa đơn điện tử. Kiểm tra, kiểm soát, đảm bảo tính chính xác của thông tin đầu vào. Tiến hành ghi nợ, nhắc nợ, theo dõi thanh toán đối với từng khách

hàng mỗi khi phát hành HĐĐT trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng cung cấp dịch vụ lắp đặt, sửa chữa.

- **Phòng Tài chính - Kế toán:** Chịu trách nhiệm trong việc khởi tạo, lập, xử lý HĐĐT, kiểm tra tính chính xác và đầy đủ của những thông tin, thông số trên HĐĐT xuất cho các sản phẩm và dịch vụ mà Công ty cung cấp cho khách hàng. Trường hợp hóa đơn điện tử đã lập và gửi cho khách hàng nếu phát hiện sai sót, việc hủy hóa đơn điện tử và lập hóa đơn điện tử mới phải được thực hiện theo quy định tại Thông tư 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2011 của Bộ Tài chính. Chịu trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát và gửi báo cáo sử dụng hóa đơn cho Cục Thuế Tỉnh BR-VT. Kiểm tra, đối chiếu công nợ của các bộ phận liên quan.
- **Phòng Kế hoạch - Vật tư, Phòng Kinh tế - Kỹ thuật, Xí nghiệp xây lắp:** Chịu trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ cho Phòng TC-KT để xuất HĐĐT cho khách hàng theo đúng các thỏa thuận hoặc cam kết trong hợp đồng. Phối hợp cùng Phòng TC-KT đơn đốc khách hàng thanh toán và thu hồi nợ các công trình đã hoàn thành.
- **Bộ phận Công nghệ - Thông tin:** Quản trị cơ sở dữ liệu và bảo mật thông tin dữ liệu. Đảm bảo đường truyền, dự phòng thiết bị, hỗ trợ cài đặt và xử lý lỗi khi hệ thống gặp sự cố. Thực hiện sao lưu, back up dữ liệu hàng ngày.

Điều 5: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Phòng Dịch vụ khách hàng, bộ phận công nghệ thông tin, Phòng Tài chính – Kế toán, các Xí nghiệp và phòng ban liên quan chịu trách nhiệm triển khai, thực hiện Quyết định này.

Tổng Giám Đốc 



Nguyễn Lương Điền

Nơi nhận:

- Cục Thuế tỉnh BR-VT
- Lưu : TCHC, TC-KT, DVKH

